

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI LÂM PHONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI LÂM PHONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: LAM PHONG INVESTMENT CONSTRUCTION AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: LAMPHONG .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107971325

3. Ngày thành lập: 21/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 29, tổ dân phố 8, thôn Đa Sỹ, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902191777

Fax:

Email: ducthinhhn79@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
2.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
3.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
4.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết:- Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thuỷ, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
5.	Phá dỡ	4311
6.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết:- Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác; - Dịch vụ thiết kế đô thị; - Hoạt động trang trí nội thất.	7410
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Dịch vụ liên quan đến in	1812

9.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển, bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khoá, ghế tựa, dù che .v.v...; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí, ví dụ như đi du thuyền; - Cho thuê các thiết bị thư giãn như là một phần của các phương tiện giải trí; - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; -Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); -Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
11.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
12.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
15.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
16.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
17.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
18.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
19.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí Chi tiết:	4322
20.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
21.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
22.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
23.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
24.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
25.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
26.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

27.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
28.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; - Thiết kế kết cấu công trình - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội - ngoại thất công trình - Thiết kế điện - cơ điện công trình - Thiết kế thông gió- cấp thoát nhiệt -Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy -Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế quy hoạch xây dựng - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát lắp đặt thiết bị công trình - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; + Xác định, thẩm tra tổng mức mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng - Xác định thẩm tra dự toán xây dựng -xác định giá gói thầu , giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng -Kiểm oát chi phí xây dựng công trình -Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp -Tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy thủy điện -Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp -Tư vấn đầu tư xây dựng công trình nhà máy thủy điện -Lập dự án đầu tư, thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật,thiết kế kỹ thuật thi công;đầu thầu cho công trình nhà máy thủy điện ,nhà máy nhiệt điện, đường dây và trạm biến áp -Lập đánh giá báo cáo quy hoạch, tổng sơ đồ phát triển, kiến trúc, khảo sát lập báo cáo tiền khả thi, báo cáo đánh giá tác động môi trường; khảo sát lập thiết kế dự toán ; Lập hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu; đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự tuyển, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất; thẩm tra, thẩm định, giám sát ; quản lý dự án ;đào tạo chuyển giao công nghệ .	7110
29.	In ấn	1811
30.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
31.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
32.	Quảng cáo	7310
33.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121

34.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
35.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
36.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
37.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
38.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
39.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
40.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
41.	Thu gom rác thải độc hại	3812
42.	Xây dựng nhà các loại	4100(Chính)
43.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
44.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
45.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
46.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
47.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
48.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
49.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
50.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
51.	Sản xuất sản phẩm từ da lông thú	1420
52.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
53.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
54.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
55.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
56.	Tái chế phế liệu	3830
57.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng	3250
58.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
59.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
60.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
61.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
62.	Bán buôn đồ uống	4633
63.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
64.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
65.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
66.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
67.	Đại lý du lịch	7911
68.	Điều hành tua du lịch	7912

69.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
70.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết:- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; - Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); - Giáo dục dự bị; - Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy đọc nhanh; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559
71.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
72.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
73.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
74.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
75.	Cho thuê xe có động cơ	7710
76.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định	4932
77.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
78.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
79.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
80.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
81.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
82.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
83.	Khai thác gỗ	0221
84.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
85.	Xây dựng công trình công ích	4220
86.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
87.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
88.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, môi giới, sàn giao dịch bất động sản, quản lý bất động sản	6820
89.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

90.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
91.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
92.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
93.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
94.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
95.	Thu nhặt sản phẩm từ rừng không phải gỗ và lâm sản khác	0230
96.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
97.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
98.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
99.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
100.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
101.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
102.	Bán buôn tổng hợp	4690
103.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
104.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2212
105.	Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ANH THU	Tổ 4, Phường Lê Hồng Phong, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	0,000	168013156	
			Tổng số	10.000	100.000.000	0,000		
2	TRỊNH ĐỨC THỊNH	Tập thể công trường xây dựng số 4, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	180.000	1.800.000.000	0,000	0350790008 17	
			Tổng số	180.000	1.800.000.000	0,000		

3	PHẠM THỊ THU HƯỜNG	Tập thể công trường xây dựng số 4, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	0,000	0311830027 58
			Tổng số	10.000	100.000.000	0,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRỊNH ĐỨC THỊNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 17/02/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035079000817

Ngày cấp: 20/07/2016

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể công trường xây dựng số 4, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P202 nhà C14 tập thể Kim Liên, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội